

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2026/HS-ST
Ngày: 20/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Anh.

Thẩm phán: Ông Lê Minh Tân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hồng Minh

Bà Võ Thị Yến Lan

Bà Đặng Thị Liễu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:**
Bà Bùi Thị Thúy Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2026/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2026 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/2026/TB-TA ngày 28 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H; giới tính: Nam; tên gọi khác: Rin; Sinh ngày: 01/5/1994, tại tỉnh Bình Định; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Nơi thường trú: Tổ D Khu phố A, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai); Nơi tạm trú: F đường T, phường T, quận T (nay là phường T) thành phố Hồ Chí Minh; Tiền án, tiền sự: Không; H1 và tên cha: Nguyễn Ngọc H2 (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị C (sinh năm: 1965; còn sống); Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ: Đào Thị Ngọc H3 (sinh năm: 1997; còn sống); Có 02 người con (con lớn nhất 06 tuổi, con nhỏ nhất 05 tuổi);

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

* *Bị hại*: Ông Ngô Q, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số D Đ, phường H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

* *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Phan Thị Hoài T, sinh năm 1999

Địa chỉ: A Đ, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt có lý do

- Ông Huỳnh Hoài N, sinh năm 1990

Địa chỉ: F H, phường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt có lý do

- Ông Lê Bảo P, sinh năm 1995

Địa chỉ: Phường Đ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt có lý do

- Ông Nguyễn Tấn P1, sinh năm 2004.

Địa chỉ: 1 T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt có lý do

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Phạm Văn N1- Luật sư Chi nhánh Công ty L.

Địa chỉ: D T, phường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 10/2024, do đầu tư tiền ảo trên mạng bị thua lỗ nên Nguyễn Ngọc H nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Ngô Q (SN: 1993; trú: phường H, quận T (cũ) nay là phường T, thành phố Đà Nẵng) là chủ cửa hàng T1 địa chỉ số A đường Đ, phường T, thành phố Đà Nẵng nhằm kiếm tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Trước đó, H có mua điện thoại tại cửa hàng của anh Q vài lần nên quen biết với anh Q. Ban đầu để tạo niềm tin từ anh Q, H giới thiệu hiện đang là nhân viên của Công ty điện thoại “Hưng Thịnh” và muốn liên kết với anh Q để mua bán điện thoại. H và anh Q thỏa thuận, quy ước mỗi 01 máy điện thoại mà Công ty “Hưng Thịnh” thông qua H mua, nhập từ anh Q thì anh Q sẽ chiết khấu cho H 500.000 đồng – 1.000.000 đồng. Để anh Q tin tưởng, H nói anh Q cho H mua hàng theo kiểu gởi đầu (tức là lấy hàng trước và sẽ trả tiền vào ngày hôm sau) và anh Q đồng ý. Để có tiền trả cho anh Q và tránh bị anh Q phát hiện việc H lừa đảo, H thường sẽ lấy hàng xong và đưa đi bán ngày hôm sau với giá rẻ hơn cộng với tiền đầu tư tiền ảo có được và tiền cá nhân khác để có tiền trả tiền hàng cho anh Q ở lần mua trước đó.

Ở lần giao dịch đầu tiên vào ngày 28/10/2024, H đưa ra thông tin gian dối với anh Q là Công ty “Hưng Thịnh” cần nhập 02 ĐTDĐ iPhone15 prromax để bán cho khách, giá thỏa thuận 47.000.000 đồng. Anh Q đồng ý, giao máy cho H. Sau khi lấy

được máy, H đem đến tiệm Đ Đ, thành phố Đà Nẵng bán rẻ cho chị Phan Thị Hoài T (chủ cửa hàng điện thoại Love P2) với giá 42.000.000 đồng. Số tiền này H sử dụng đầu tư tiền ảo. Do đầu tư sinh lãi nên ngày hôm sau, H đã thanh toán 46.000.000 đồng cho anh Q (đã trừ tiền hoa hồng của H) mục đích tránh việc anh Q phát hiện và trình báo cơ quan chức năng cũng như tạo niềm tin cho anh Q. Với phương thức và thủ đoạn như trên, từ ngày 07/11/2024 đến ngày 11/11/2024, Nguyễn Ngọc H tiếp tục lấy 14 máy điện thoại di động của anh Q đem đi bán tại các cửa hàng điện thoại và bán lẻ ra cho các cá nhân (không rõ lai lịch) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để lấy tiền trả nợ gởi đầu cho anh Q, đầu tư kinh doanh tiền ảo và tiêu xài cá nhân. Cụ thể:

- Ngày 07/11/2024: 02 ĐTDĐ iPhone 16 pro, màu sa mạc, loại 128 GB, còn nguyên hộp (chất lượng máy 100%).

- Ngày 08/11/2024: 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax, màu sa mạc, loại 250GB, còn nguyên hộp (chất lượng máy (100%).

- Ngày 09/11/2024: 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax, màu natural, loại 256GB, còn nguyên hộp (chất lượng máy (100%); 02 ĐTDĐ iPhone 16 promax, màu sa mạc, loại 256 GB, còn nguyên hộp (chất lượng máy 100%).

- Ngày 10/11/2024: 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax màu titan sa mạc, loại 512GB (chất lượng máy 99%); 03 ĐTDĐ iPhone 16 promax màu sa mạc, loại 256GB, còn nguyên hộp (chất lượng 100%); 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax, màu natural, loại 256 GB, còn nguyên hộp (chất lượng 100%).

- Ngày 11/11/2024: 02 ĐTDĐ iPhone 15 promax, màu natural, loại 256GB, còn nguyên hộp (chất lượng máy 100%); 01 ĐTDĐ iPhone 16 max màu sa mạc, loại 256GB, còn nguyên hộp (chất lượng 100%).

Đến ngày 12/11/2024, anh Q yêu cầu H trả các khoản nợ của các lần mua hàng trước đó. H lo sợ việc anh Q phát hiện hành vi gian dối của mình nên sau khi bán được các ĐTDĐ, cộng với tiền lời do đầu tư tiền ảo có được và tiền cá nhân của Q để trả tiền hàng cho anh Q nhưng do không đủ tiền nên H còn nợ anh Q số tiền 14.500.000 đồng. Ngoài ra, H còn đưa ra thông tin gian dối với anh Q có 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax màu titan sa mạc, loại 512 GB trị giá 38.500.000 đồng (H lấy hàng vào ngày 10/11/2024) do khách đang kiểm tra nên chưa đưa tiền (thực tế điện thoại này H đã đem đi bán lấy tiền tài xài cá nhân).

Cùng ngày 12/11/2024, H đến gặp anh Q và biết được thông tin anh Q không còn nhiều máy để bán, biết mình không đủ khả năng trả tiền cho anh Q nữa nên H quyết định tiếp tục lừa anh Q rồi bỏ trốn. Lúc này, H tiếp tục đưa ra thông tin gian dối là phía Công ty “Hưng Thịnh” giải ngân trễ nên chưa có tiền để thanh toán cho

anh Q, ngoài ra các khách bên Công ty còn muốn mua thêm điện thoại di động. Anh Q tin tưởng nên tiếp tục giao cho H 15 ĐTDĐ các loại, cụ thể:

- + 01 ĐTDĐ iPhone 15 pro natura, loại 128 GB (chất lượng máy 99%);
- + 01 ĐTDĐ iPhone 15 promax Natural, loại 256 GB (chất lượng máy 99%);
- + 03 ĐTDĐ iPhone 16 promax titan sa mạc, loại 512 GB (chất lượng máy 100%);
- + 02 ĐTDĐ iPhone 16 promax titan sa mạc, loại 256 GB (chất lượng máy 100%);
- + 03 ĐTDĐ iPhone 16 promax titan sa mạc, loại 1TB (chất lượng máy 100%);
- Ngày 13/11/2024:
- + 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax titan sa mạc, loại 512 GB (chất lượng máy 99%);
- + 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax titan sa mạc, loại 256GB (chất lượng máy 99%);
- + 02 ĐTDĐ iPhone 16 promax titan sa mạc, loại 512GB (chất lượng máy 99%);
- + 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax titan sa mạc, loại 512GB (chất lượng máy 100%).

Sau khi nhận các máy điện thoại trên, H đem máy đi bán tại cửa hàng Đ1 số A Đ, thành phố Đà Nẵng cho chị Phan Thị Hoài T và tại cửa hàng Đ1 số B N, thành phố Đà Nẵng cho anh Huỳnh Thanh N2 lấy tiền và bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh, H tháo sim, chặn liên lạc zalo với anh Q. Số tiền có được H tiêu xài cá nhân và đầu tư tiền ảo thu lỗ hết.

Quá trình truy xét đến ngày 20/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an quận T, thành phố Đà Nẵng (cũ) phát hiện Nguyễn Ngọc H ở tại P số nhà F T, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (cũ) nên tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ của Nguyễn Ngọc H: 01 ĐTDĐ Aple iPhone 8 màu trắng; 01 sim điện thoại số 070233378; 06 túi đựng điện thoại nhãn hiệu “Táo Luxury” địa chỉ tại A Đ, thành phố Đà Nẵng; 01 hộp đựng điện thoại iPhone 16, có số imeil: 350096146325356; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo khoác màu đen có viền trắng ở cánh tay.

- Ngoài ra anh Ngô Q giao nộp cho Cơ quan CSĐT: 10 hóa đơn mua hàng (là tài sản của anh Q bị Nguyễn Ngọc H lừa đảo chiếm đoạt); 02 hình ảnh các điện thoại anh Q giao cho H; 35 hình ảnh tin nhắn giữa tài khoản zalo "Cu Bin", "Anh R" (giữa anh Q và Nguyễn Ngọc H); 02 hình ảnh camera ghi lại hình ảnh Nguyễn Ngọc H đến cửa hàng anh Q lấy điện thoại.

*** Tại Kết luận định giá tài sản ngày 27/11/2024** của HĐĐG tài sản trong tổ tụng hình sự quận T kết luận 16 điện thoại di động hiệu Iphone các loại: 02 ĐTDĐ Iphone 16 promax màu ti tan sa mạc 512 GB; 01 ĐTDĐ Iphone 15 pro natural 256 GB; 01 ĐTDĐ iphone 15 promax natura 256 GB; 04 ĐTDĐ Iphone 15 promax màu titan sa mạc 512 GB; 04 ĐTDĐ iphone 16 promax màu titan sa mạc 256GB; 03 ĐTDĐ Iphone 16 promax màu titan sa mạc 1TB; 01 ĐTDĐ Iphone 16 promax màu titan sa mạc 256 GB. Tổng giá trị các tài sản định giá là 595.980.000 đồng.

*** Tại Kết luận định giá tài sản số 307/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2025** của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận 15 điện thoại di động hiệu Iphone các loại (BL: 115-120):

+ 01 ĐTDĐ Iphone 15 promax, màu natura, loại 256GB (máy đã qua sử dụng, chất lượng 99%) giá trị 24.500.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 15 promax, màu đen, loại 256GB (máy đã qua sử dụng, chất lượng 99%) giá trị 23.500.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 pro, màu sa mạc, loại 128GB còn nguyên hộp (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 28.900.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 pro, màu sa mạc, loại 128GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 28.900.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 promax, màu sa mạc, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 33.500.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 promax, màu sa mạc, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 33.500.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 pro, màu natural, loại 256 GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 28.900.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 promax, màu sa mạc, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 33.500.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 promax, màu sa mạc, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 35.000.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 promax, màu natural, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 35.000.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ iPhone 16 promax, màu sa mạc, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 33.000.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ Iphone 16 promax, màu sa mạc, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 35.000.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ iPhone 15 promax, màu natural, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 25.000.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ iPhone 15 promax, màu natural, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 25.000.000 đồng;

+ 01 ĐTDĐ iPhone 15 promax, màu sa mạc, loại 256GB (máy chưa qua sử dụng, chất lượng 100%) giá trị 35.000.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản định giá: 460.200.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn Ngọc H đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 31 máy ĐTDĐ nhãn hiệu iPhone các loại trị giá 1.056.180.000 đồng của anh Ngô Quốc . Đối với số tiền H thu lợi bất chính từ việc bán các ĐTDĐ nêu trên, H không nhớ đã bán được bao nhiêu tiền và H đã trả lại cho anh Q số tiền 445.700.000 đồng. Sau khi bán được H đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Đối với Công ty “Hưng Thịnh”, H trình bày thực tế H không biết công ty nào tên “H” kinh doanh điện thoại. Tất cả thông tin về khách hàng cũng như các đoạn tin nhắn tài khoản zalo “kế toán công ty H4” đều là thông tin giả do H đưa ra, sử dụng nhằm tin để tạo niềm tin với anh Q.

* Vật chứng trong vụ án:

- 01 ĐTDĐ iPhone màu trắng; 01 sim điện thoại số 070233378 của Nguyễn Ngọc H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; 06 túi đựng điện thoại nhãn hiệu “Táo Luxury” địa chỉ tại A Đ, TP .; 01 hộp đựng điện thoại iPhone 16, có số imeil: 350096146325356 (không có giá trị sử dụng); 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo khoác màu đen có viền trắng ở cánh tay (đồ dùng cá nhân của H); dữ liệu điện tử được trích xuất đưa vào hồ sơ) liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc H.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 31 điện thoại di động hiệu iPhone các loại của anh Ngô Q, Nguyễn Ngọc H đã trả lại cho anh Q số tiền 445.700.000 đồng. Bị cáo còn phải trả lại số tiền 610.480.000 đồng cho bị hại Ngô Quốc .

Bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-P2 ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước luận tội, giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc H đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), tuyên bố: Bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 10 đến 11 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

** Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Phạm Văn N1 trình bày:*

Trong quá trình tố tụng, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn phải nuôi 02 con còn nhỏ và mẹ già, cha bị cáo đã mất. Từ những tình tiết nêu trên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 28/10/2024 đến ngày 12/11/2024, để có tiền tiêu xài cá nhân, đầu tư tiền ảo, Nguyễn Ngọc H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách đưa ra thông tin gian dối H là nhân viên của Công ty điện thoại "Hưng Thịnh" muốn liên kết với anh Ngô Quốc kinh D mua bán điện thoại, sau đó H đã chiếm đoạt 31 điện thoại di động hiệu iPhone các loại với giá trị 1.056.180.000 đồng của anh Ngô Quốc . Do vậy, hành vi của Nguyễn Ngọc H đã phạm vào tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy: Bị cáo Nguyễn Ngọc H có đầy đủ khả năng để nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và đầu tư tiền ảo, bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, do đó HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

Các nhận định đã nêu cũng là căn cứ để chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Xét những đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với hành vi của chị Phan Thị Hoài T (chủ cửa hàng điện thoại số A Đ, phường T, thành phố Đà Nẵng) và anh Huỳnh Thanh N2 (chủ cửa hàng điện thoại B N, phường T, thành phố Đà Nẵng) có hành vi mua lại các điện thoại di động do H lừa đảo chiếm đoạt được bán lại cho các khách lẻ để hưởng chênh lệch. Tuy nhiên, quá trình mua bán H tự giới thiệu là nhân viên của công ty thu mua điện thoại, H có cung cấp hóa đơn mua hàng, giá cả thu mua theo giá thị trường. Chị T và anh N2 không biết, không tham gia cùng với H trong việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên không đề cập xử lý. Đối với anh Nguyễn Tấn P1 có đơn tố cáo Nguyễn Ngọc H chiếm đoạt xe mô tô Airblade BKS 43D1-865.91 thông qua việc mượn xe. Đến khoảng giữa năm 2025, thông qua bạn bè thì đã đem xe mô tô trên đến trả cho anh P1. Hiện nay, anh P1 không có yêu cầu gì khác và đã có đơn rút tố cáo đối với bị cáo nên HĐXX không xử lý đối với H.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Ngô Q yêu cầu bị cáo khắc phục hậu quả là 1.056.180.000 đồng, bị cáo đồng ý khắc phục hậu quả số tiền trên cho bị hại. Hiện nay, bị cáo đã khắc phục được 445.700.000 đồng, do đó bị cáo còn phải trả cho bị hại 610.480.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ 01 ĐTDĐ iPhone màu trắng; tiêu hủy 01 sim điện thoại số 070233378 của Nguyễn Ngọc H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; Tịch thu tiêu hủy 06 túi đựng điện thoại nhãn hiệu “Táo Luxury” địa chỉ tại A Đ, TP .; 01 hộp đựng điện thoại iPhone 16, có số imeil: 350096146325356 (không có giá trị sử dụng); Trả cho Nguyễn Ngọc H: 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo khoác màu đen có viền trắng ở cánh tay (đồ dùng cá nhân của H); Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ các tài liệu, chứng cứ (là dữ liệu điện tử được trích xuất đưa vào hồ sơ) liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc H.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc H** 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 20/11/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Ngô Quốc S tiền 610.480.000 đồng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc H không thi hành số tiền nêu trên thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ 01 ĐTDĐ iPhone màu trắng; tiêu hủy 01 sim điện thoại số 070233378 của Nguyễn Ngọc H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; Tịch thu tiêu hủy 06 túi đựng điện thoại nhãn hiệu “Táo Luxury” địa chỉ tại A Đ, TP .; 01 hộp đựng điện thoại iPhone 16, có số imeil: 350096146325356 (không có giá trị sử dụng); Trả cho Nguyễn Ngọc H: 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo khoác màu đen có viền trắng ở cánh tay (đồ dùng cá nhân của H); Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ các tài liệu, chứng cứ (là dữ liệu điện tử được trích xuất đưa vào hồ sơ) liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc H.

(Các vật chứng này hiện nay đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2026);

4. Về án phí:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 28.419.200 đồng (*Hai mươi tám triệu bốn trăm mười chín nghìn hai trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/5/2026).

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Anh

